

HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH 2023

Trường : C62

Điểm thi: Trường Cao đẳng Sư phạm Điện Biên

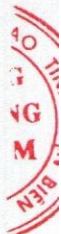
ĐIỂM THI NĂNG KHIẾU - ĐỢT 2
Tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	CMND/CCCD	Điểm	Ghi chú
1	GDMN001	Cà Thị Hoài An	19/05/2005	Nữ	011305002848	7	
2	GDMN002	Trần Thị Lan Anh	09/02/2005	Nữ	011305001624	6.5	
3	GDMN003	Thào Thị Lan Anh	18/03/2004	Nữ	011304000693		
4	GDMN004	Mùa Thị Anh	03/08/2005	Nữ	011305006959	7.25	
5	GDMN005	Nguyễn Thị Hoàng Anh	26/07/2005	Nữ	025305013674	6	
6	GDMN006	Lò Thị Ánh	16/09/2005	Nữ	011305001335	7	
7	GDMN007	Lò Thị Ngọc Ánh	11/04/2005	Nữ	011305006254	6.5	
8	GDMN008	Lò Ngọc Ánh	20/03/2005	Nữ	011305002486	8	
9	GDMN009	Hồ Thị Minh Ánh	04/12/2005	Nữ	011305003011	6.75	
10	GDMN010	Lò Thị Bình	18/10/2005	Nữ	011305002251	7	
11	GDMN011	Vàng Thị Bính	13/10/2005	Nữ	011305005750	7	
12	GDMN012	Mùa Thị Cánh	10/03/2005	Nữ	011305002449	7.5	
13	GDMN013	Giàng Thị Câu	19/07/2004	Nữ	011304000551	6.75	
14	GDMN014	Quàng Văn Cường	25/01/2003	Nam	011203000640	7	
15	GDMN015	Sùng Thị Châu	13/06/2002	Nữ	011302005615	7.5	
16	GDMN016	Giàng Thị Chu	12/03/2004	Nữ	011304007299	8.25	
17	GDMN017	Giàng Thị Đà	10/10/2005	Nữ	011305000562	6.5	
18	GDMN018	Lý Pó De	06/12/2005	Nữ	011305000996	9	
19	GDMN019	Lý Chuý De	20/04/2005	Nữ	011305000995	6.25	
20	GDMN020	Lý Chinh De	26/04/2004	Nữ	011304001096	7.25	
21	GDMN021	Sùng Thị Dếnh	13/02/2005	Nữ	011305003687	5.5	
22	GDMN022	Vừ Thị Dếnh	08/04/2005	Nữ	011305003871	6.25	
23	GDMN023	Vừ Thị Dí	06/08/2003	Nữ	011303001162	9	
24	GDMN024	Vàng Thị Dia	05/12/2003	Nữ	011303002054	6.25	
25	GDMN025	Lầu A Dơ	21/03/2004	Nam	011204009830	7	
26	GDMN026	Giàng Thị Dợ	15/10/2005	Nữ	011305001337	6.5	

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	CMND/CCCD	Điểm	Ghi chú
27	GDMN027	Hồ Thị Dợ	07/07/1997	Nữ	011197000736	5.75	
28	GDMN028	Vừ Thị Dứa	20/11/2001	Nữ	011301000486	5.75	
29	GDMN029	Điêu Tiến Dũng	01/07/2005	Nam	011205001244	6.5	
30	GDMN030	Quảng Thị Mỹ Duyên	21/09/2005	Nữ	011305001730	7.25	
31	GDMN031	Thiều Thị Thùy Dương	17/09/2004	Nữ	011304000707	9	
32	GDMN032	Đinh Thị Thùy Dương	03/10/1986	Nữ	011186000601	8.5	
33	GDMN033	Quảng Thị Dương	04/11/2005	Nữ	011305003825	6.25	
34	GDMN034	Lường Thị Dương	17/07/2005	Nữ	011305000485		
35	GDMN035	Nguyễn Thị Thùy Dương	10/08/2005	Nữ	011305009054	8.25	
36	GDMN036	Lò Thị Đại	06/09/2004	Nữ	011304000393	7.25	
37	GDMN037	Quảng Văn Điệp	29/08/1999	Nam	011099007490	7.25	
38	GDMN038	Lò Văn Định	15/10/2005	Nam	011205007380	7.25	
39	GDMN039	Sùng Thị Đór	17/08/2005	Nữ	011305003393	7.5	
40	GDMN040	Hồ I Đua	13/03/2005	Nữ	011305000318	6	
41	GDMN041	Cà Thị Hương Giang	03/10/2005	Nữ	012305007235	6.75	
42	GDMN042	Vàng Thị Giàng	10/10/2005	Nữ	011305009050	5.5	
43	GDMN043	Lò Thị Việt Hà	09/06/2005	Nữ	011305003272	8	
44	GDMN044	Lý Xuân Hà	08/12/2003	Nữ	011303000966	6	
45	GDMN045	Nguyễn Thị Thu Hà	26/06/2005	Nữ	011305002764	6.5	
46	GDMN046	Lầu Thị Hạ	06/06/2005	Nữ	011305007938	7.5	
47	GDMN047	Quảng Thị Hải	09/09/1994	Nữ	011194002531		
48	GDMN048	Điêu Ngọc Hải	26/12/2005	Nam	011205004945	7.25	
49	GDMN049	Vừ Thị Hải	08/03/2005	Nữ	011305007590	7.75	
50	GDMN050	Lò Thị Tuyết Hạnh	07/12/2005	Nữ	011305001053	6.5	
51	GDMN051	Quảng Thị Hạnh	28/07/2005	Nữ	011305002053	6.25	
52	GDMN052	Lò Thị Hồng Hạnh	13/05/2005	Nữ	011305003027	6.75	
53	GDMN053	Vì Thị Hằng	28/10/2005	Nữ	011305001969	6.25	
54	GDMN054	Lường Thị Hằng	29/03/2005	Nữ	011305001658	7.25	
55	GDMN055	Lò Thị Hằng	14/04/2004	Nữ	011304001473	7.5	

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	CMND/CCCD	Điểm	Ghi chú
56	GDMN056	Lò Thu Hiền	11/03/2005	Nữ	011305000086	7.5	
57	GDMN057	Lò Thị Hiền	05/10/2005	Nữ	011305003046		
58	GDMN058	Cà Thị Hiền	20/05/2005	Nữ	011305008620	7.5	
59	GDMN059	Quảng Thị Hiền	12/12/2005	Nữ	011305001623	7.75	
60	GDMN060	Lường Thị Hoa	28/08/2005	Nữ	011305001673	8	
61	GDMN061	Thào Thị Hoa	05/03/2004	Nữ	011304001205	7.5	
62	GDMN062	Vừ Thị Hoa	23/04/2005	Nữ	011305001108	7.75	
63	GDMN063	Vàng Thị Hoa	05/07/2005	Nữ	011305000621	6	
64	GDMN064	Lường Thị Hoà	24/06/2005	Nữ	011305007085	5.75	
65	GDMN065	Lò Thị Hòa	25/10/2004	Nữ	011304000318	6.75	
66	GDMN066	Lò Thanh Hoài	12/07/2005	Nữ	011305006285	7.5	
67	GDMN067	Sùng A Hồng	27/09/2002	Nam	011202003785	7	
68	GDMN068	Lò Hồng Huyền	23/09/2004	Nữ	011304001850	7	
69	GDMN069	Quảng Thị Huyền	25/02/2003	Nữ	011303000559	9	
70	GDMN070	Lò Thị Huyền	11/07/2005	Nữ	011305003607	7.25	
71	GDMN071	Mào Thị Huyền	18/11/2005	Nữ	011305000541	6.75	
72	GDMN072	Lò Thị Thu Huyền	27/01/2005	Nữ	011305008333	8	
73	GDMN073	Vì Thị Thanh Huyền	20/12/2005	Nữ	011305003267	7.5	
74	GDMN074	Lý Khánh Huyền	13/04/2005	Nữ	017305000827	9	
75	GDMN075	Cà Thị Hươi	04/11/2005	Nữ	011305000114	7.25	
76	GDMN076	Hoàng Thị Hương	02/11/2004	Nữ	011304002188	6.5	
77	GDMN077	Cà Thị Hương	10/08/2005	Nữ	011305000338		
78	GDMN078	Giàng Thị Hương	06/10/2005	Nữ	011305000361	6.5	
79	GDMN079	Vàng Thị Ké	23/09/2005	Nữ	012305008311	6.25	
80	GDMN080	Thào Thị Kía	15/04/2005	Nữ	011305000810	5.5	
81	GDMN081	Vì Thúy Kiều	03/06/2004	Nữ	011304001536	6.25	
82	GDMN082	Điêu Thị Khanh	06/04/2003	Nữ	011303002796	7	
83	GDMN083	Lò Thị Khánh	18/10/2005	Nữ	011305002602	6.5	
84	GDMN084	Cà Thị Khuyên	25/08/2005	Nữ	011305002051	7	

	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	CMND/CCCD	Điểm	Ghi chú
5	Giàng Thị Lan	12/06/2005	Nữ	011305004019	8	
5	Lò Thị lan	01/01/2005	Nữ	011305003745	8.25	
7	Lường Thị Thúy Lan	30/09/2005	Nữ	011305001984		
8	Sùng Thị Lay	25/03/2005	Nữ	011305002247		
9	Lầu Thị Cá Lia	21/07/2023	Nữ	011305002532	7	
0	Lý Thị Lia	10/08/2005	Nữ	011305000331	7	
1	Thào Thị Lia	20/12/2005	Nữ	011305001015	6.5	
2	Lò Thị Liên	18/10/2005	Nữ	011305001052	6.75	
3	Lò Thị Linh	02/05/2004	Nữ	011304002403		
4	Trần Thuý Linh	29/08/2005	Nữ	011305001152	8	
5	Trịnh Diệu Linh	13/09/2005	Nữ	011305003279	8	
6	Lý Hoài Linh	10/09/2005	Nữ	011305001781	7	
7	Quảng Thị Thuý Linh	23/09/2004	Nữ	011304003178	7	
8	Giàng Thị Linh	09/04/2003	Nữ	011303000568	7.25	
9	Lê Thị Bích Loan	20/07/2005	Nữ	011305000753	8.5	
00	Lò Thị Luyến	04/03/2004	Nữ	011304000521	7.5	
01	Khoàng Khánh Ly	19/11/2005	Nữ	011305001719	7.75	
02	Tòng Thị Thiên Lý	02/04/2005	Nữ	011305001720	7.5	
03	Lò Thị Minh Lý	06/03/2002	Nữ	011302004424	8	
04	Lò Thị Lý	08/02/2005	Nữ	011305001707	7	
05	Hạng Thị Mai	15/09/2005	Nữ	011305003793	6.25	
06	Vàng Thị Mai	14/10/2004	Nữ	011304001848	6.75	
07	Lựa Thị Mai	22/10/2005	Nữ	011305002466	7.75	
08	Sùng Thị Mai	26/01/2005	Nữ	011305002253	6	
09	Vàng Thị Mai	25/03/2005	Nữ	011305007746	6.75	
10	Lường Thị Mây	15/01/2005	Nữ	011305003275		
11	Ma Thị Mây	02/09/2005	Nữ	011305000213	6	
112	Lò Thị Ngọc Mến	01/11/2005	Nữ	011305001329	6.5	

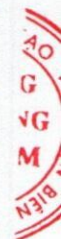


STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	CMND/CCCD	Điểm	Ghi chú
114	GDMN114	Tòng Thị Mơ	03/12/2005	Nữ	011305001058	6.5	
115	GDMN115	Lý Pồ Mơ	20/05/2005	Nữ	011305000892	7	
116	GDMN116	Giàng Thị Mỹ	16/06/2005	Nữ	011305002018	7.75	
117	GDMN117	Pờ Khò Nu	21/05/2001	Nữ	011301000675	7	
118	GDMN118	Lò Thị Nụ	16/06/1994	Nữ	011194001496		
119	GDMN119	Lò Thị Nga	16/08/2005	Nữ	011305000357	6.75	
120	GDMN120	Quàng Thị Thanh Nga	12/05/2005	Nữ	011305002729	6.75	
121	GDMN121	Lò Thuý Nga	11/07/2005	Nữ	011305002718	7	
122	GDMN122	Lò Thị Hiếu Ngân	12/01/2005	Nữ	011305005561	7	
123	GDMN123	Lò Thị Kim Ngân	23/03/2005	Nữ	011305000101	7.75	
124	GDMN124	Lò Thị Ngân	14/04/2005	Nữ	011305000108	6.75	
125	GDMN125	Nguyễn Thu Ngân	17/11/2004	Nữ	011304007817	7.75	
126	GDMN126	Lù Thị Ngọc	07/07/2005	Nữ	011305008011	6.5	
127	GDMN127	Lò Thị Hồng Ngọc	26/8/2005	Nữ	011305005188	5.5	
128	GDMN128	Phạm Thủy Nguyên	25/10/2005	Nữ	011305000441	6	
129	GDMN129	Nguyễn Thảo Nguyên	10/11/2002	Nữ	011302005830	5.5	
130	GDMN130	Lò Thị Minh Nguyệt	28/11/2005	Nữ	011305000050	7.5	
131	GDMN131	Tòng Thị Nguyệt	12/11/2005	Nữ	011305000587	6.25	
132	GDMN132	Điêu Thị Kim Nguyệt	06/07/2005	Nữ	011305001687	7.5	
133	GDMN133	Lù Thị Nhénh	24/04/2005	Nữ	011305003647	7.25	
134	GDMN134	Giàng Tít Nhi	17/11/2004	Nữ	011304000485		
135	GDMN135	Lò Thuý Nhung	08/04/2004	Nữ	011304001726	7.75	
136	GDMN136	Lường Thị Nhung	08/02/2005	Nữ	011305001653	8.25	
137	GDMN137	Cà Thị Cẩm Nhung	28/06/2005	Nữ	011305001991	8.25	
138	GDMN138	Lâm Thị Nhung	17/05/2005	Nữ	011305008660	7	
139	GDMN139	Lường Thị Quỳnh Oanh	30/09/2005	Nữ	011305005386	7.5	
140	GDMN140	Nguyễn Hoàng Oanh	12/03/2005	Nữ	011305000128	6	
141	GDMN141	Giàng Thị Pây	20/02/2005	Nữ	011305005943	6.75	
142	GDMN142	Thào Thị phi	10/10/2004	Nữ	011304004479	6.75	

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	CMND/CCCD	Điểm	Ghi chú
143	GDMN143	Quảng Thị Phong	15/09/2005	Nữ	011305003577	6.5	
144	GDMN144	Lò Thị Phú	08/10/2005	Nữ	011305000336	7.25	
145	GDMN145	Lý Thị Ngọc Phúc	01/12/2005	Nữ	011305003398	8	
146	GDMN146	Lò Thị Phương	07/05/2000	Nữ	011300000916	6	
147	GDMN147	Sinh Thị Phương	02/12/2005	Nữ	011305000592	7.25	
148	GDMN148	Hoàng Hoài Phương	05/04/2005	Nữ	011305002833	6.25	
149	GDMN149	Mào Thị Phương	13/07/2005	Nữ	011305001665	6	
150	GDMN150	Giàng Thị Phương	20/03/2005	Nữ	011305002034	6.75	
151	GDMN151	Vàng Thị Phương	17/03/2005	Nữ	011305001111	7.75	
152	GDMN152	Lò Văn Phượng	02/02/2005	Nam	011205001891	7	
153	GDMN153	Lò Thị Phượng	10/10/2005	Nữ	011305000542	7.5	
154	GDMN154	Lường Thị Phượng	21/11/2005	Nữ	011305007570	7.5	
155	GDMN155	Lò Văn Quốc	14/08/2004	Nam	011204001982	7	
156	GDMN156	Lò Thị Quyên	18/11/2005	Nữ	011305008116	6.75	
157	GDMN157	Tòng Thị Quyên	29/03/2005	Nữ	011305002047	6.25	
158	GDMN158	Lò Thị Quyên	18/04/2005	Nữ	011305001981	7.25	
159	GDMN159	Tòng Thục Quyên	20/12/2005	Nữ	011305001882	7	
160	GDMN160	Lường Thị Quỳnh	04/02/2005	Nữ	011305000507	5.5	
161	GDMN161	Trịnh Ngọc Quỳnh	01/05/2005	Nữ	002305010052	7.75	
162	GDMN162	Nguyễn Hương Quỳnh	20/09/2005	Nữ	011305001369	6.25	
163	GDMN163	Vừ Thị Sinh	06/02/2005	Nữ	011305002835	6.25	
164	GDMN164	Vàng Thị Sinh	10/07/2005	Nữ	011305001947	7.5	
165	GDMN165	Lý Thị Súa	03/02/2005	Nữ	011305000544	8	
166	GDMN166	Ly Thị Sung	20/07/2005	Nữ	011305007324	5.75	
167	GDMN167	Lò Thị Tâm	07/07/2004	Nữ	011304008138	7.5	
168	GDMN168	Phản Thị Tắt	04/05/2004	Nữ	011304006967	7	
169	GDMN169	Vừ Thị Tấu	25/11/2005	Nữ	011305006730		
170	GDMN170	Thào Thị Tế	06/08/2003	Nữ	011303002533	6.5	
171	GDMN171	Lò Thị Tiên	04/08/2005	Nữ	011305003770	6.25	



STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	CMND/CCCD	Điểm	Ghi chú
172	GDMN172	Lò Thị Tiên	30/10/2005	Nữ	011305001119	8.25	
173	GDMN173	Lò Thị Kim Tiến	20/09/2005	Nữ	011305003278	7	
174	GDMN174	Cà Thị Tiết	26/02/2002	Nữ	011302005299	6.75	
175	GDMN175	Vàng Thị Tình	15/06/2005	Nữ	011305006283	5.5	
176	GDMN176	Lò Thị Toàn	01/05/2005	Nữ	011305002462	6.75	
177	GDMN177	Hồ Phòng Tông	26/10/2005	Nữ	011305007125	6.75	
178	GDMN178	Lường Thị Tuyết	07/04/2005	Nữ	011305001715	5.75	
179	GDMN179	Lường Thị Thanh Tuyết	11/01/2005	Nữ	011305005400	7	
180	GDMN180	Lò Thị Tươi	15/04/2004	Nữ	011304000915	7.5	
181	GDMN181	Mào Văn Thái	24/05/2005	Nam	011205008283	8	
182	GDMN182	Vừ Thị Kim Thái	05/12/2005	Nữ	011305005624	8.25	
183	GDMN183	Lường Thị Thanh	14/09/2005	Nữ	011305000140	6	
184	GDMN184	Lò Thị Thanh	24/07/2005	Nữ	011305002093	7	
185	GDMN185	Màng Thị Thành	07/06/2005	Nữ	011305002470	6.25	
186	GDMN186	Vì Thị Thảo	06/12/2005	Nữ	011305007860	7	
187	GDMN187	Lò Thị Thảo	15/10/1998	Nữ	011198000591	6.75	
188	GDMN188	Lò Thị Thảo	26/04/2005	Nữ	011305001188	8.75	
189	GDMN189	Cà Thị Thảo	01/07/2005	Nữ	011305003558	9	
190	GDMN190	Nguyễn Thu Thảo	08/11/2005	Nữ	011305002810	6.5	
191	GDMN191	Hoàng Lệ Thắm	16/09/2005	Nữ	011305002613	7.5	
192	GDMN192	Giàng Thị Thi	20/06/2000	Nữ	011300004263	6	
193	GDMN193	Vàng Thị Thìn	04/04/2004	Nữ	011304001103	8	
194	GDMN194	Lò Thị Thời	05/12/2005	Nữ	011305000983		
195	GDMN195	Lò Thị Phương Thu	23/04/2005	Nữ	011305001850	8.25	
196	GDMN196	Lò Thị Thu	27/08/2005	Nữ	011305002177	7.25	
197	GDMN197	Lò Thị Thuỷ	22/03/2005	Nữ	011305002477	7.25	
198	GDMN198	Trần Thị Hồng Thuỷ	16/08/2005	Nữ	011305003161	6.75	
199	GDMN199	Lò Thị Thùy	16/06/2005	Nữ	011305005523	6.25	
200	GDMN200	Lò Thị Thanh Thúy	20/01/2005	Nữ	011305001054	6.75	



STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	CMND/CCCD	Điểm	Ghi chú
201	GDMN201	Lò Thị Thúy	22/12/2005	Nữ	011305007716		
202	GDMN202	Tòng Thị Thu	22/10/2005	Nữ	011305003044	7.25	
203	GDMN203	Pờ Mỹ Thương	28/11/2005	Nữ	011305000887	6.25	
204	GDMN204	Trần Thùy Trang	23/01/2005	Nữ	011305000557	6.25	
205	GDMN205	Hà Thị Trang	25/12/2005	Nữ	011305001849	7	
206	GDMN206	Lò Thị Quỳnh Trang	25/11/2005	Nữ	011305001832		
207	GDMN207	Dương Kiều Trang	30/10/2005	Nữ	011305002504	7	
208	GDMN208	Phạm Thùy Trang	05/08/2005	Nữ	011305000706	6.75	
209	GDMN209	Lò Quỳnh Trang	06/12/2004	Nữ	011304001854	7.25	
210	GDMN210	Lò Thị Trang	07/07/2005	Nữ	011305003357	7.25	
211	GDMN211	Lò Thị Trâm	04/11/2004	Nữ	011304003174		
212	GDMN212	Nguyễn Thị Mỹ Uyên	20/01/2005	Nữ	011305000323	6.5	
213	GDMN213	Lò Thị Ái Vân	14/01/2005	Nữ	011305000577	6	
214	GDMN214	Sùng Thị Vầu	17/07/2001	Nữ	011301004456	6.75	
215	GDMN215	Và Thị Xía	30/12/2005	Nữ	011305006622		
216	GDMN216	Quàng Thị Xuyên	28/07/2005	Nữ	011305003968	8.25	
217	GDMN217	Nguyễn Thị Bảo Xuyên	30/12/2005	Nữ	011305002645	8.75	
218	GDMN218	Lường Thị Hải Yến	26/01/2005	Nữ	011305007976	6.25	
219	GDMN219	Mào Hải Yến	16/02/2005	Nữ	011305005886	8.25	
220	GDMN220	Lò Thị Yến	10/06/2003	Nữ	011303000610	8	
221	GDMN221	Lò Thị Hải Yến	12/05/2005	Nữ	011305000586	7	

Điện Biên, ngày 17 tháng 7 năm 2023
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH 2023
HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Tuyết Mai